

UBND QUẬN KIẾN AN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2024

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2024
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

(Kèm theo Thông báo số: 16 /TB-HĐTD ngày 04 /11/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ Tin học	Trình độ Tiếng Anh	Trường đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm			Ghi chú
			Nam	Nữ							Thực hành	Ưu tiên	Tổng cộng	
I	GIÁO VIÊN VĂN HOÁ													
	Trường TH Nguyễn Du													
1	TH-VH 13	Trần Thị Lý		01/04/1987	Đại học	- Giáo dục tiểu học; - Tiếng Anh	ƯDCNTTCB	ĐH	TH Nguyễn Du		95.00		95.00	
2	TH-VH 18	Hoàng Minh Phương		17/07/2002	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	B2	TH Nguyễn Du		91.00		91.00	
3	TH-VH 08	Nguyễn Thuý Giang		23/10/2002	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	B2	TH Nguyễn Du		90.50		90.50	
4	TH-VH 21	Đặng Hoàng Thơ		04/10/2002	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	B2	TH Nguyễn Du		88.50		88.50	
	Trường TH Đồng Hòa													
1	TH-VH 06	Nguyễn Thuý Dung		14/9/1995	Đại học	- Lưu trữ học; - Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	A2	TH Đồng Hoà		91.00		91.00	
2	TH-VH 01	Phạm Thị Hồng Anh		28/9/1996	Đại học	- Sư phạm Toán; - Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	A2	TH Đồng Hoà		89.00		89.00	
	Trường TH Ngọc Sơn													

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ Tin học	Trình độ Tiếng Anh	Trường đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm			Ghi chú
				Nam	Nữ							Thực hành	Ưu tiên	Tổng cộng	
1	TH-VH 02	Ngô Thị Quỳnh	Anh		03/01/2002	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	A2	TH Ngọc Sơn		93.50		93.50	
2	TH-VH 11	Đặng Thị Thu	Hương		06/12/1983	- Trung cấp; - Đại học	- Mầm non; - Giáo dục Tiểu học	Ứng dụng B	A2	TH Ngọc Sơn		93.00		93.00	
Trường TH Nam Hà															
1	TH-VH 12	Vũ Thuý	Linh		28/11/2000	- Cao đẳng; - Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	A2	TH Nam Hà		91.50		91.50	
2	TH-VH 20	Bùi Thị	Soan		30/01/1985	- Cao đẳng; - Đại học	- Sư phạm Âm nhạc; - Giáo dục Tiểu học; - Tin học	ĐH	B	TH Nam Hà		90.50		90.50	
Trường TH Quang Trung															
1	TH-VH 23	Đỗ Thảo	Vân		12/11/2000	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	Đạt	TH Quang Trung		86.00		86.00	
2	TH-VH 19	Bùi Thị Thu	Phương		03/11/2000	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	A2	TH Quang Trung		51.50		51.50	
Trường TH Trần Quốc Toàn															
1	TH-VH 22	Nguyễn Thanh	Trang		07/01/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học		A2	TH Trần Quốc Toàn		91.00		91.00	
2	TH-VH 04	Phạm Phương	Anh		04/01/2002	Đại học	Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	A2	TH Trần Quốc Toàn		86.00		86.00	
Trường TH Quán Trữ															
1	TH-VH 09	Nguyễn Thu	Hà		28/10/1990	Đại học	- Kinh tế; - Giáo dục Tiểu học	ƯDCNTTCB	C	TH Quán Trữ		84.00		84.00	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ Tin học	Trình độ Tiếng Anh	Trường đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm			Ghi chú
			Nam	Nữ							Thực hành	Ưu tiên	Tổng cộng	
II	GIÁO VIÊN NGOẠI NGỮ'													
	Trường TH Trần Thành Ngọ													
1	TH-TA10	Đào Thị Thu Thuận		01/09/2001	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	ƯDCNTTCB		TH Trần Thành Ngọ		90.00		90.00	
	Trường TH Đồng Hòa													
1	TH-TA07	Nguyễn Thị Hồng Mai		06/02/1994	Đại học	Ngôn ngữ Anh; Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cấp tiểu học	ƯDCNTTCB		TH Đồng Hoà		84.50		84.50	
	Trường TH Lê Hồng Phong													
1	TH-TA01	Phạm Ngọc Diệp		18/08/2001	Đại học	Ngôn ngữ Anh; Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cấp tiểu học	Tin học		TH Lê Hồng Phong		90.50		90.50	
2	TH-TA05	Trần Thị Thu Hương		02/08/1980	Đại học	Tiếng Anh; Chứng chỉ nghiệp vụ SP GV Tiếng Anh cấp Tiểu học	ƯDCNTTCB		TH Lê Hồng Phong		87.00		87.00	
	Trường TH Nguyễn Du													
1	TH-TA09	Lê Kim Thanh		13/12/1987	Đại học	Tiếng Anh; Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học VP B		TH Nguyễn Du		87.00		87.00	
	Trường TH Quán Trữ													
1	TH-TA12	Lương Thị Ngọc Vân		19/7/1992	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Ứng dụng B		TH Quán Trữ		89.50		89.50	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ chuyên môn đào tạo	Trình độ Tin học	Trình độ Tiếng Anh	Trường đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm			Ghi chú
			Nam	Nữ							Thực hành	Ưu tiên	Tổng cộng	
III	GIÁO VIÊN TIN HỌC													
	Trường TH Ngọc Sơn													
1	TH-TH04	Trần Thị Hoà		19/04/1973	- Đại học; - Thạc sĩ	- Tin học; Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên, đại học, cao đẳng; - Giáo dục học		B	TH Ngọc Sơn	Con thương binh hạng 4/4	85.50	5	90.50	
	Trường TH Lê Hồng Phong													
1	TH-TH08	Nguyễn Thị Hữu Thịnh		25/10/1979	- Cao đẳng; - Đại học	- Sư phạm công nghệ thông tin; - Công nghệ thông tin		B	TH Lê Hồng Phong		78.00		78.00	
	Trường TH Trần Thành Ngọ													
1	TH-TH05	Đặng Thị Thu Hoài		16/01/1980	Đại học	Tin học; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên Tin học cấp Tiểu học		A2	TH Trần Thành Ngọ		80.50		80.50	
	Trường TH Đồng Hòa													
1	TH-TH02	Nguyễn Hồng Duyên		30/11/1984	- Cao đẳng; - Đại học	- Sư phạm công nghệ thông tin; - Công nghệ thông tin		Đạt	TH Đồng Hoà		79.50		79.50	